

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP H2D
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP H2D

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: H2D GENERAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: H2D GENERAL SERVICES ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108626191

3. Ngày thành lập: 01/03/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 94E ngõ 94 đường Khương Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0937100212

Fax:

Email: hoanghung24101984@gmail.com Website:
m

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất rượu vang	1102
2.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
3.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
4.	Sản xuất sản phẩm thuốc lá	1200
5.	Sản xuất sợi	1311
6.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
7.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy Bán lẻ mô tô, xe máy Đại lý mô tô, xe máy	4541
8.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
11.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
12.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
13.	Bán buôn thực phẩm	4632
14.	Bán buôn đồ uống	4633

15.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
16.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
21.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659
22.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng)	4662
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh: Ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663

25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
26.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
29.	Bốc xếp hàng hóa	5224
30.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
31.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
32.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
33.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
34.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
35.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
36.	Cho thuê xe có động cơ	7710
37.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
38.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
39.	Đại lý du lịch	7911
40.	Điều hành tua du lịch	7912
41.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
42.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
43.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
44.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
45.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
46.	Dịch vụ đóng gói	8292
47.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
48.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
49.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
50.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
51.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
52.	Bán buôn tổng hợp	4690
53.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
54.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810

55.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; (Điều 28 Luật thương mại) Dịch vụ phòng trừ mối mọt Dịch vụ diệt trừ mối Dịch vụ phun diệt côn trùng, Dịch vụ quản lý và vận hành nhà chung cư	8299(Chính)
56.	Khai thác thủy sản biển	0311
57.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
58.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
59.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
60.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
61.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
62.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
63.	Sản xuất đường	1072
64.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
65.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
66.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
67.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
68.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
69.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
70.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
71.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
72.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
73.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1394
74.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
75.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
76.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
77.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
78.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
79.	Sản xuất giày, dép	1520
80.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
81.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
82.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
83.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
84.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
85.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701

86.	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì	1702
87.	In ấn	1811
88.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
89.	Sao chép bản ghi các loại	1820
90.	Sản xuất than cốc	1910
91.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
92.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
93.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
94.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
95.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
96.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
97.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
98.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
99.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
100.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
101.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
102.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
103.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
104.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
105.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
106.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
107.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
108.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
109.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
110.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
111.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
112.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
113.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
114.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
115.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
116.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
117.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
118.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
119.	Thu gom rác thải độc hại	3812
120.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
121.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822

122.	Xây dựng nhà để ở	4101
123.	Xây dựng nhà không để ở	4102
124.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
125.	Xây dựng công trình điện	4221
126.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
127.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
128.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
129.	Xây dựng công trình thủy	4291
130.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
131.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
132.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
133.	Phá dỡ	4311
134.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
135.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
136.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
137.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
138.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
139.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
140.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4511
141.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (trừ đầu giá)	4512
142.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý xe có động cơ khác	4513
143.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
144.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4530
145.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn cao su	4669

146.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
147.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
148.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
149.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

6. Vốn điều lệ: 900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN NGỌC HUNG	Xóm Cầu Ngắm, thôn Phú Hạ, Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	33,330	001085010047	
			Tổng số	30.000	300.000.000	33,333		
2	HOÀNG MẠNH HÙNG	Số nhà 94E ngõ 94 đường Khuong Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	33,330	013134143	
			Tổng số	30.000	300.000.000	33,333		
3	TRẦN MẠNH DŨNG	Số nhà 53 Đường Phú Nhi, Phường Phú Thịnh, Thị Xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	33,330	001077003113	
			Tổng số	30.000	300.000.000	33,333		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 28/10/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001085010047

Ngày cấp: 07/12/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Cầu Ngăm, thôn Phú Hạ, Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Cầu Ngăm, thôn Phú Hạ, Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội